

Hàn Mặc Tử và Chúa

Tác Giả: Lê Văn Lân

Thứ Hai, 28 Tháng 3 Năm 2011 04:27

Hàn Mặc Tử: một kiếp khổ đau!



Cách đây 65 năm, vào buổi trưa ngày 11 tháng 11 năm 1940, một người trẻ nam xuống sau nhà vào năm tháng đau đớn, nứt nẻ thịt da. Ông ta là bệnh nhân chữa trị ở cù Qui Hòa mang số hiệu 1314. Trên cây Thánh giá treo trên mặt phôi của ông, ghi hàng chữ Phêrô Phanxico Nguyễn Trừng Trí. Đây chính là nhà thơ Hàn Mặc Tử.

Ông vừa già già và khác thường nhân chúng ta. Già già cùng mang kiếp nhân sinh, với những nỗi đau và một cấu trúc thần kinh cao độ, bất ăn, bất ngủ, bất cảm xúc, bất từ duy. Nhưng khác lạ: Thế nhân chết đi thì rơi vào quên lãng, tình mạch còn Hàn Mặc Tử chết rồi những tiếng thơ còn mãi! Chúng ta chết rồi, linh hồn có thể còn khốc khổ vì chưa biết về đâu vì không trang bị. Một niềm tin thiêng siêu linh, còn Hàn Mặc Tử thuở sanh tiền đã đi đi về về và tôi luyện trong niềm đau khổ cực đi tìm nên linh hồn đã được thăng hoa trong một niềm tin vào Chúa!

Hàn Mặc Tử và Chúa

Tác Giả: Lê Văn Lân

Thứ Hai, 28 Tháng 3 Năm 2011 04:27

Hàn Mặc Tử: Một linh hồn vượt hèn cõi nhân gian!

Nhìn lối phong trào thơ mới ở Việt Nam khoảng 1932-1945, số xuất hiện của tiếng thơ dãi dàu và sâu đậm nhất trong khuynh hướng nói về cõi Chết, về siêu hình, nhất là về Chúa thì chắc hẳn có Hàn Mặc Tử.

Tập Thơ Điên của HMT khi nhìn ngó thì chắc hẳn hoàn toàn rời khỏi cái thế giới thực của thế nhân đến nỗi Hoài Thanh trong cuốn Thi nhân Việt Nam phải thốt lên rằng:

Một tác phẩm như thế, ta không thể nói hay hay dở, nó đã ra ngoài vòng nhân gian, nhân gian không có quy định phê phán. Ta chỉ biết trong văn thơ của kim không có gì kinh dị hơn...Ta chỉ biết ta đang đứng trước một người siêng siêng vì bệnh hoạn, điên cuồng vì đã quá đau khổ trong tình yêu...

Ông Hoài Thanh thú nhận rằng ông phải bỏ ra ròng rã “ngót một tháng trời” để đọc toàn bộ thơ của HMT và ông “đã mê tít” (sic) (tr.205). Kể ra thật đúng khi ta tìm gặp một vài câu thơ như sau:

Hồn của HMT không những chỉ vượt vượt trong cõi vô hình mà nhiều lúc đã:

Có lẽ hồn điên sẽ cựa cựa mùi trắng....

Gào thét một hồi cho rên óc

Có thiên đàng, trần gian và địa ngục

(Hồn là ai?)

Hồn có lúc lặn vào nỗi

thiên sửu, địa thẳm giữa Lâm bô,

Hàn Mặc Tử và Chúa

Tác Giả: Lê Văn Lân

Thứ Hai, 28 Tháng 3 Năm 2011 04:27

có lúc tôi bay ra Ngoài vũ trụ đời :

*Tôi mơ ngủ i trong nguồn ánh sáng,
Ca nhò ng đò u ngu c vàng cao sang sò ng.*

Hoà c có lúc tinh khiét, nhò nhàng ngoài m c ngôn ngữ phàm tục :

*Thò ng thanh khí tở ra nguồn tinh khí
Xa xôi đò i trắng m c n c Huy n vi
Đây miên trò ng, đây vĩnh cò u, phi*

(Đò ng cho lòng bay xa)

Hàn Mặc Tử : m t viên kim cò ng trong giòng thơ Kytô giáo ở Việt Nam!

Hàn Mặc Tử đã sống đò o, chết đò o và sáng tác thơ Đò o m t cách tha thiét khi n nhi u ngu i cho Tử là m t “nhà thơ tôn giáo”, nhò ng thơ c s Tử đã vò t h n lên cái m c đích “truy n bá đò c tin” cò a nhò ng thơ a sai và giáo đò trong giai đò n tiên khò i ở Việt Nam. Thơ cò a HMT là m t s cò m nghi m đò c đáo! Đò c thơ Tử , ngu i ta bèn thơ y ngu n đò o trong thơ Tử không h n h p vò i ý nghĩa m t tôn giáo mà là m t cái gì thu c vò hoàn vũ (universel).

Hoài Thanh trong cuốn Thi Nhân Việt Nam (1941) nhò n đò nh rò t đú ng rò ng:

“Hàn Mặc Tử và Chò Lan Viên, cò hai đò u chò u rò t nò ng ở nh hò ng Baudelaire và qua Baudelaire, ở nh hò ng nhà văn Mò Edgar Poe, tác giò tò p Chuy n ở . Có khác chắ ng là Chò Lan Viên đã đi tò Baudelaire, Edgar Poe đò n thơ Đò ng, mà Hàn Mặc Tử đã đi ngu c ở i tò thơ Đò ng đò n Baudelaire, Edgar Poe và đi thêm m t đò n nò a cho gò p Thánh Kinh cò a đò o Thiên Chúa.

Hàn Mặc Tử và Chúa

Tác Giả: Lê Văn Lân

Thứ Hai, 28 Tháng 3 Năm 2011 04:27

Chính nhä Thánh kinh và tinh thän Tin Män Cäy sät säng vào Thiên Chúa. thä Hàn Mặc tử
đäa ngäi đäc gän Chúa vô cùng!

HMT väng vào bänh cùi lúc tuäi còn trä đang lúc yêu đäi. Bänh này nhä mät đi.nh mänh đã
đäa đäy Hàn Mặc Tử trong mät väng đau thäng tuyät väng:

*...Tôi vän còn đây hay ä đâu?
Ai đem tôi bä däi i träi sâu?*

(Nhäng giät ä)

*... Thân tàn ma däi đi räi
Räu räu näc mät bäi häi ruät gan*

(Muôn năm säu thäm)

Hàn Mặc Tử trong bài "Hän là ai" đã tä mô tä cái hành hä thä xác bäng giäng thäng thiät sau:

*...Áo tôi là mät thäng p hän vàng
Hän đã cäu, đã cào, nhai ngäu nghiän
Thät da tôi säng sän và tê đäng
Tôi đau vì räng rän đän vô biên...*

Đäa vào sä phát triän cäa bänh cùi trong đäi ông, ta thäy ba giai đän täng äng trong thi
nghiäp cäa ông:

1) Giai đän tiän bänh: träc năm 1936 (nghĩa là träc lúc vô bänh viän Qui Hòa (1937) ,đánh
đäu bäng nhäng täp " Đäng luät" và "Gái Quê"väi mät giäng trong sáng, näng thäm, yêu đäi

cuộc nghiệp, mặt trời khi lúc phôi ng c ng d i dào tính d c trong l a tu i đôi m i.

2) Giai đoạn b nh phát l đánh d u b ng t p th "Đau Th ng", "Th Điên" nên ti ng th th ng thi t, c c k bi th m nh m t con chim bi t r ng mình s p ch t. Thiên ki n c a ng i đ i xa lánh mình c ng vào đó s đau kh vì tình duyên tr c tr đã làm HMT càng đau kh :

*Lòng ta s u th m h n mùa l nh
H n h t u bu n c a n c mây
C a nh ng tình duyên th ng l d
C a l i rên x t gió heo may*

3) Giai đoạn cuối cùng của Hàn Mặc Tử đ c đ nh m c b ng t p th "Xuân Nh Ý". Khi ý th c r ng mình không còn hy v ng s ng lâu HMT càng tìm ngu n gi i thoát cho linh h n kh c kho i qua tôn giáo và nh ng kh i th siêu phàm. Gi ng th không còn rên rĩ, mà thanh thoát, thăng hoa.

Vào b nh vi n Qui Hòa, thi nhân đã t p đ c đ c tính an vui trong ngu n đau kh . Trong m t lá th g i cho ông b n thân là Tr n Thanh Đ ch, T k l i r ng m i ngày đ u đ u ông liên l ít nh t năm sáu l n v a đ c kinh v a ngâm th .

Nh ng ba tháng sau, c th quá suy ki t và thêm b ch ng ki t l nên vài ngày thì t th (ngày 11 tháng 11 năm 1940 h ng d ng 29 tu i).

Trên gi ng b nh, bi t mình s p ch t, tâm h n thi nhân v n vô cùng sáng su t và gi m t thái đ bnh th n nh s t s ng vi t m t b n kinh nguy n b ng ti ng Pháp là La Pureté de l'âme. (S thanh khi t c a linh h n) đ d n mình v v i Chúa.

Nhà văn TR N THANH Đ CH

b n thân của Hàn Mặc Tử và ng i vi t Lê văn Lân

Lý tưởng Thiên Chúa giáo trong thơ Hàn Mạc Tử

Trên chủ đề sáng tác thi văn của ông, Hàn Mạc Tử đã khẳng định những lý tưởng Thiên Chúa giáo của mình:

“Đức Chúa Trời tạo ra trăng, hoa, nhũc, hồng là để cho người đời hưởng thụ, nhưng người đời lại mê đắm những thứ không biết tận hưởng một cách say sưa, và nhân đây chiêm nghiệm làm những việc, phép tắc của Đức Chúa Trời. Vì thế, trên hai loài thực vật là “thiên thần” và “loài người”, Đức Chúa Trời phải cho ra đời một loài thực vật ba nết: “loài thi sĩ”! Loài này là những bông hoa rất quý và rất hiếm, sinh ra đời với một sự mong đợi thiêng liêng: Phải biết tận hưởng những công trình châu báu của Đức Chúa Trời đã gây nên, ca ngợi quyên phép của Ngài, và trút vào linh hồn người ta những nguồn khoái lạc đê mê, những rất thơ mĩ tho tình say đắm. (Thơ gửi cho Trần Miên: Quan niệm về Thơ).

Đức thầy của HMT, người ta đã tìm thấy Thánh Kinh, cho nên lý tưởng viết trên này chủ yếu là phụ diễn cái ý tưởng cho riêng thế gian này tạo ra do lòng yêu và vinh quang của Thiên Chúa.” Chính cái chìa khóa tình yêu đã mở tay Thiên Chúa tạo dựng các loài” (thánh Thomas d’Aquin). Sự sáng tạo là để cho Chúa muốn như là một sự ân tứ dành cho con người, như là một tài sản chuyển nhượng và giao phó cho con người thì hồng ân (Car la création est voulue par Dieu come un don adressé à l’homme, comme un héritage qui lui est destiné et confié.-Catéchisme de l’Église Catholique 1997).

Nhưng theo Tử, thì con người phạm tội thế gian ít khi hiểu được và mang ơn “loài thi sĩ” nếu không nói là vô tình bác đãi khinh khi.

Qua bữa tiệc Máu và Hồn, Tử đã vô tình dìm phóng bóng mình ngã của mình trên hình ảnh của Chúa Giêsu trong giấc ngủ của chuộc trong buổi Tiệc Ly với lời nói cuối cùng với các môn đệ trên bánh thánh và rượu nho:

“Đây đây là Mình ta, hãy cất lấy mà ăn. Đây đây là chén Máu ta, hãy cất lấy mà uống”.

Hàn Mặc Tử, khi viết thơ a cho tập Tinh Huy t c a Bích Khê đã viết r ng:

“Sáng t o là đi u ki n c n nh t, t i y u c a th , mà mu n tìm ngu n c m xúc m i , không chi b ng đ c sách v tôn giáo cho nhi u. Nh th , th v n m i tr n n tr ng v ng, cao quí, có m t ý nghĩa th n bí.

Đ c nhi u th c a HMT, ng i ta th y tràn ng p nào là ánh sáng, nào là h ng, nào là hoa, nào là châu báu, nào là ti ng nh c, nào là i kinh... ít ai ng đó là khung c nh trang hoàng đ ph ng v trong nh ng giáo đ ng Công giáo trong th c t mà trí t ng t ng phong phú c a thi nhân đã chuy n hóa ra thành nh ng i th tr ng v ng... Ngay c nh ng i th tr ng đ p đ p v s vãi máu, n n kh c huy t ra t c h ng c a HMT, bi t đầu ch ng đã đ c g i h ng t hình nh con chim b n ng m ng c đ máu v t ra cho đàn chim con xúm i mà u ng; hình này th ng đ c ch m trên cánh c a c a Nhà T m đ ng Minh Thánh Chúa trên bàn th c a giáo đ ng (Chim b n ng - pélican là loài th y đi u, khi b t đ c m i th ng nu t t m và ch a trong cái b u da c h ng đ đ m v cho b n con m vào h ng mình ra mà ăn. Do đó, có truy n thuy t là chim b n ng t m ng c mình ra đ i y máu nuôi con.

Thánh Thomas d’Aquin trong V n th Thánh v nh (Rhythmus Sancti) đã dùng hình nh chim này mà ca v nh Thánh th nh hình Chúa Giêsu đ huy t ra vì nhân lo i. Còn Alfred de Musset, nhà th Pháp (1810-1857) đã thi v hóa hình nh b n ng nh thân ki p c a thi nhân làm th b ng máu i c a mình trong m t bài th danh ti ng.

HMT i y h ng v thi li u t Kinh thánh và nh ng bài kinh nguy n c a tín đ Công giáo đ xây đ ng t th c a mình.

Bài Thánh N Đ ng trình tr danh c a HMT đã di n đ t i ý t c a kinh Kinh M ng quen thu c c a ng i Công giáo v i m t gi ng vô cùng thành kh n:

...L y Bà là Đ ng tinh tuy n thánh v n,
Gi u nhân đ c , gi u muôn h c t bi,
Cho tôi dâng i c m t phò nguy
C n i m l y v a tr i qua đ i th
Tôi c m đ ng r ng hai hàng l
...T u l y Bà, l y Bà đ y n ph c,

Cho tình tôi nguyên vẹn trắng rằm

Theo Linh mục Phan Phát Hoàng, bài AVE MARIA của Hàn Mặc Tử mà trong đó có các đoạn thơ trên đây đã gây một xúc cảm sâu xa trong tâm hồn người đọc, công giáo hay không công giáo. Đọc bài thơ này người ta liên tưởng tới bài LA VIERGE À MIDI của Paul Claudel, hai bài thơ đều nói về Trinh nữ Maria nhưng hai giọng văn khác hẳn. Đọc lên bài thơ của Claudel ta chia sẻ những tâm tình của một người vô thần sau khi đã quay về với Chúa, tình rứt mẻ đến nỗi với Trinh Nữ. Đọc lên bài Ave Maria của Hàn Mặc Tử, ta cảm thấy, ta sợ hãi, ta thấy đẹp đẽ cao sang của Trinh Nữ.

Trong thi ca của HMT, người ta còn bắt gặp một ý thơ khác lấy từ Kinh Tin Kính như :

*Ngày rằm tháng là ngày tán loạn
Xác của Hồn, Hồn của Xác nguyên.*

HMT lấy mang cái thơ kiêu của thánh Yoan trong sách Khói huy vọng thành thánh Yêrusalem: “ánh quang của thành tỏa ra tỏa hóm minh châu các quý, như ngọc ch bóng lên ánh lên ly...vào bài Xuân Đu tiên của mình qua câu:

*... Trái cây bóng ngọc và bóng ngọc
Còn một trái kia là khói vàng*

*... Trên chín nghìn điều đẽng trên châu
Đẽng nghìn nghìn muôn ngàn hoa phở mồi.*

Niềm khổ đau của đời

Khảo sát về thơ Hàn Mặc Tử, chúng ta nhìn thấy một thiên tài. Bềnh hóm và nghệ thuật của nhà thơ là những tác nhân duyên khiến đã bắt bách thiên tài này sáng tác ra những bài thơ kỳ lạ những những hóm cát khi những những con trai đời bị sinh ra những hóm trên châu.

Với Hàn Mạc Tử, sự đau đớn và thối xác, niềm tối tăm và tình thối nát cũng gây ra một phần nỗi ngiền đố khi ông cười, nói, gào, thét lung tung để giải thoát tâm hồn. Nhưng ông không hề lo lắng trí, nghĩa là điên thối s mà nói năng không mất lạc theo luật lý. Tập "Thiên Điên" là sự chuyển hoá sự đau khổ qua một "hiện tượng thoái hóa" như là một phần nỗi ngiền đố tự nhiên để giải quân bình lành mạnh cho trí óc.

Hàn Mạc Tử, cũng như bao thi nhân vĩ đại có điếm đố c đảo phi thối ng là đau khổ không chìm sâu xuống bùn đen mà đưa họ lên cao lên cao gần Thiên đố

Hàn Mạc Tử, thối xác đau đớn ê ch như linh hồn thì thăng hoa trong sáng như đôi cánh của tôn giáo để ch vào trí tưởng của thi nhân.

Hàn Mạc Tử trong nỗi cùng đau khổ của thế gian đã ví mình: khi xưa ta là chim phồng hoàng, Với cánh bay chín tầng trời cao ngút"; ý mình "cao cồng h n ng n núi"; h n mình "chỉ v i trong khí h u chín tầng mây"

Trong bài viết Mùa Chay: Suy nghĩ về Đau Khổ trong Ngày tàn Đố c M H ng C u giúp số 223, tháng 03- 2005, tác giả Thiên Hùng đã viết:

"Chúa Giêsu là người mang sự đau khổ cho những người đau khổ" Chúa Giêsu không cho chúng ta một câu trả lời trừu tượng về vấn đề đau khổ. Hơn thế, Ngài cho chúng ta một câu trả lời sống động và một người mang đi theo. Đố c Thánh Cha Gioan Phaolô II đã đưa ra điếu này một cách rõ nét trong Tông Thư năm 1984 "Salvifici Doloris" (Ý nghĩa về Đau khổ con người theo Kitô giáo). Ngài viết rằng khi có ai hỏi Chúa Kitô thì sao con người phải đau khổ, người đó "không thể không chú ý đến Người đặt câu hỏi vì chính Người đó cũng đau khổ và ao ước trả lời câu hỏi đó thì chính thế giá, thì con tìm đau khổ của Người... Chúa Kitô không giải thích một cách trừu tượng lý do vì sao có đau khổ, nhưng trình bày h t, Ngài nói:

Hãy theo Ta! Qua cuộc đau khổ của con, con hãy đổ phần vào công cuộc cứu rỗi thế giới. Đ n đ n khi cá nhân đo đạc thế giá mình, trong tình thối liên kết với thế giá Chúa Kitô, ý nghĩa của đời của đau khổ sẽ hiện ra trước mắt người đó"

Hàn Mặc Tử là người phóng thích đau khổ của mình như hình ảnh của chuộc của Chúa Giêsu: qua một hình thức "tính đồng hoá" (identification) với Chúa Kitô và tuẫn đạo (Martyrdom). HMT đã tự gán cho mình vai trò làm Thi Nhân đã đổ huyết bao nhiêu giọt máu, đã từng uống một giọt cay trong khi miêng vờn thì người chết sống. (Thay lời Tựa - Xuân Nhị Ý). Trong bài Nguôn Thơm, HMT đã nhiệt tình tôn vinh những người đã vác thập giá theo chân Chúa Giêsu:

*— Đây, thi sĩ của đóa quân Thánh giá
Nà đêm nay vùng dấy đả tung hô
Đã sống cho cả xuân, xuân thiên hạ
Hàng ngậm yêu là lúc của lời thơ*

Hàn Mặc Tử là còn tha hóa tình cảm của mình khi mở đón một "mùa Xuân Thái Hòa" của năm muôn năm, trời muôn trời" cho cả và thiên hạ.

Linh hồn của con người đau khổ thốt lên gọi Chúa. Đó là tâm trạng của Hàn Mặc Tử trong những ngày cuối cùng bệnh hoạn, khổ đau trong trời cù Qui Hòa. Hàn Mặc Tử đã thi kệ đón một mùa Xuân Nhị Ý:

"Vinh quang Chúa cả trên trời, bình an đời sống cho người thi nhân tâm". Câu thánh vịnh về mùa Giáng Sinh này đã khảm nguôn cho Hàn Mặc Tử khi viết như sau:

*Từ thi xuân! Từ thi xuân non nức!
Phút thiêng liêng như ngả ánh thi u quang
Thiên hạ bình, và trời tuôn nức
Như trời thiên và nức nức không gian*

(Nguôn thơm)

Ý thơ của Hàn Mặc Tử trong tập Xuân Nhị Ý khai triển một cách kỳ diệu vô cùng. Thơ cho riêng mình giữa Khổ nạn khi chép kinh Xuân Thu với một cảm hứng dào dạt:

(Đêm xuân c̣u nguỵn)

Ṣĩ tḥăng hoa c̣a Hàn Mặc Tử đ̣ợc ḳt tinh ḅng hình ̣nh c̣a ṃt thiên đ̣ợng đ̣y ṿ đ̣p tuỵt ṿi mà con ng̣ời i không còn than khóc, đau kḥ ṇa, ṃt thiên đ̣ợng đ̣y: "Nḥc tḥm, ḥng ̣m, ṃng ng̣c, hoa trinh ḅch, đàn ly tao, tranh tuỵt pḥm".

Câu nói c̣a thi sĩ Pháp Alfred de Vigny: "Nḥng khúc hát tuỵt ṿng nḥt là nḥng khúc hát đ̣p vô vàn."pḥi cḥng ṛt đúng khi áp đ̣ng vào tṛng ng̣ ḥp c̣a nhà tḥ vô cùng kḥ đau Hàn Mặc Tử.

Nḥ là ṃt ṭi ḳt, chúng ta hãy nghe Linh ṃc Phan Phát Ḥn nḥn đ̣nh ṛng :

Hàn Mặc Tử ḅng thi tḥ c̣a mình mụn nói lên đ̣u mà ông TIN, đ̣u mà các nhà tḥn ḥc đã ṭn bịt bao nhiêu ṃc, bao nhi u gịy ṭ ḥ ḳ này qua tḥ ḳ khác nói ṿ ṣ kịn ḷch ṣ Chúa xụng tḥ làm ng̣ời i, ṿ ṃu nhịm Ngôi Ḷi nḥp tḥ trong cung lòng c̣a Trinh Ṇ Maria. (Đ̣c Tin trong tḥ Hàn Mặc Tử - Ṭa cho cụn Hàn Mặc Tử : Đau Kḥ và Tḥ c̣a Lê Văn Lân)

Ṿi tâm tình c̣a ng̣ời i yêu tḥ Hàn Mặc Tử , bài vịt này xin đ̣ợc xem nḥ ṃt nén tâm ḥng cho ṃt thi hào đã dùng nḥng đau kḥ và máu ḷ c̣a mình mà nhào ṇn ra bịt bao ḷi tḥ đ̣p và sâu sắc tuỵt ṿi nḥ nḥng ḥt kim c̣ng.

Lê Văn Lân